

VAI TRÒ CỦA TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN TRONG CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Nhận bài:

12 - 09 - 2019

Chấp nhận đăng:

06 - 11 - 2019

<http://jshe.ued.udn.vn/>

Đình Thị Phương

Tóm tắt: Trên cơ sở khái quát về triết học Mác - Lênin và những thành tựu sau 3 thập kỷ đổi mới đất nước, bài viết phân tích về vai trò của triết học Mác - Lênin. Thứ nhất, là cơ sở lí luận khoa học của đường lối đổi mới, với vai trò này, triết học Mác - Lênin là cơ sở lí luận cho Đảng Cộng sản Việt Nam kiên định mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội và lựa chọn con đường đổi mới toàn diện. Thứ hai, triết học Mác - Lênin là cơ sở lí luận khoa học của đổi mới tư duy lí luận. Trong vai trò này, triết học mácxít đã đưa phạm trù thực tiễn vào lí luận nhận thức và xây dựng nguyên tắc thống nhất giữa lí luận và thực tiễn. Thứ ba, triết học Mác - Lênin là cơ sở thế giới quan, phương pháp luận khoa học trong nhận thức và phân tích xu hướng phát triển của xã hội. Vai trò của triết học Mác - Lênin tiếp tục chứng minh cho sức sống vĩ đại của chủ nghĩa Mác - Lênin trong thế kỉ XXI.

Từ khóa: triết học Mác - Lênin; đổi mới tư duy lí luận; cơ sở lí luận khoa học; thế giới quan và phương pháp luận.

1. Giới thiệu

Ở mỗi giai đoạn phát triển, do yêu cầu của lịch sử, đặc điểm về văn hóa, truyền thống, phong tục, tập quán khác nhau mà mỗi dân tộc trên thế giới lựa chọn mẫu hình hệ tư tưởng phù hợp với điều kiện phát triển. Ở Việt Nam, từ trong cách mạng giải phóng dân tộc và đặc biệt là công cuộc đổi mới, chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh khẳng định được vai trò là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam của hành động. Thực tiễn đổi mới của Việt Nam đã chứng minh triết học Mác - Lênin có những vai trò to lớn: là cơ sở lí luận khoa học của đường lối đổi mới; là cơ sở lí luận khoa học của đổi mới tư duy lí luận; là cơ sở thế giới quan, phương pháp luận khoa học trong nhận thức và phân tích xu hướng phát triển của xã hội.

2. Nội dung

2.1. Khái quát về triết học Mác - Lênin và công cuộc đổi mới ở Việt Nam

Chủ nghĩa Mác - Lênin ra đời vào những năm 40 của thế kỉ XIX do C.Mác và Ph.Ăngghen sáng lập,

V.I.Lênin bổ sung, phát triển, đã nhanh chóng trở thành vũ khí lí luận của giai cấp vô sản trên toàn thế giới trong cuộc cách mạng giải phóng mình và giải phóng nhân loại. Đặc biệt ở những nước đi theo con đường cách mạng vô sản, chủ nghĩa Mác - Lênin trở thành kim chỉ nam của hành động. Nói tới chủ nghĩa Mác - Lênin là nói tới thế giới quan duy vật, phương pháp luận biện chứng duy vật cùng hệ tư tưởng khoa học của giai cấp công nhân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản. Sự phát triển của chủ nghĩa Mác - Lênin đã mở ra một thời kì mới trong lịch sử: thời kì quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới vào những năm 70 của thế kỉ trước. Bản chất khoa học, cách mạng và nhân văn của chủ nghĩa Mác - Lênin đã tạo nên sức sống mãnh liệt mà chưa có một học thuyết nào kể cả học thuyết hiện đại ra đời sau này vượt qua được.

Chủ nghĩa Mác - Lênin gồm ba bộ phận cấu thành: triết học Mác - Lênin; kinh tế chính trị Mác - Lênin; chủ nghĩa xã hội khoa học. Mỗi bộ phận có vị trí, vai trò riêng. Trong đó, triết học Mác - Lênin nghiên cứu về những quy luật chung nhất của tự nhiên, xã hội và tư duy. Đây là công cụ để con người nhận thức thế giới dưới dạng khái quát nhất. Việc phát hiện ra những quy luật chung đó được ví như các khoa học cụ thể phát minh ra những định luật, nhờ đó có thể giải thích một cách

* Tác giả liên hệ

Đình Thị Phương

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng

Email: dtphuong@ued.udn.vn

khoa học, chứng minh sự vận động, phát triển của tự nhiên, xã hội và tư duy. Là bộ phận cấu thành của chủ nghĩa Mác - Lênin, triết học góp phần quan trọng trong việc hình thành và phát triển thế giới quan duy vật, phương pháp luận duy vật biện chứng. Trong tác phẩm *Luận cương về Phoi - ơ - bác*, C.Mác khẳng định: “Các nhà triết học đã chỉ *giải thích* thế giới bằng nhiều cách khác nhau, song vấn đề là *cải tạo* thế giới” [6, tr.12]. Trước C.Mác, các nhà tư tưởng, nhà triết học chỉ giải thích bằng nhiều cách khác nhau về xã hội mà chưa chỉ ra được cơ sở khoa học của sự vận động và phát triển. Triết học Mác - Lênin đã cung cấp cho nhân loại những công cụ vừa “nhận thức” thế giới vừa “cải tạo” thế giới, đó là hệ thống khái niệm, các cặp phạm trù và những quy luật của tự nhiên, xã hội và tư duy. Đặc biệt là quy luật nhận thức sự vận động và phát triển của xã hội. Đây thực chất là một cuộc cách mạng trong triết học, cho phép con người hiểu đúng và đi sâu nắm bắt được bản chất của thế giới, giúp cho quá trình cải tạo thực tiễn hiệu quả hơn.

Công cuộc đổi mới của Việt Nam được khởi xướng từ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI năm 1986, đến nay đã đi được hành trình hơn 30 năm và trải qua 7 kì Đại hội. Hơn 3 thập kỉ qua, Việt Nam đã viết nên câu chuyện thành công về những kì tích trong các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội. Không có đổi mới, sẽ không có Việt Nam với diện mạo như ngày nay. Ý nghĩa, tầm quan trọng của đổi mới được Đảng khẳng định: “... đổi mới mang tầm vóc và ý nghĩa cách mạng, là quá trình cải biến sâu sắc, toàn diện, triệt để, là sự nghiệp cách mạng to lớn của toàn Đảng, toàn dân vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” [2, tr.190]. Trong bối cảnh chủ nghĩa xã hội trên phạm vi thế giới lâm vào thoái trào, sụp đổ, các nước phải tự tìm con đường đi riêng, thậm chí là lựa chọn chủ nghĩa tư bản như là lối thoát duy nhất thì đổi mới của Việt Nam vẫn tiếp tục gặt hái được nhiều thành tựu to lớn trên các lĩnh vực, đặc biệt là thành tựu trên lĩnh vực lí luận, đóng góp vai trò quan trọng trong việc duy trì sự phát triển của hệ thống chủ nghĩa xã hội hiện nay.

Từ một đất nước nghèo và kém phát triển, đến nay, “Đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội và tình trạng kém phát triển, trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình, đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Kinh tế tăng trưởng

khá, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa từng bước hình thành, phát triển. Chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được tăng cường. Văn hóa - xã hội có bước phát triển; bộ mặt đất nước và đời sống của nhân dân có nhiều thay đổi” [3]. Những thành tựu trên là động lực để Việt Nam tiếp tục vững bước trên con đường đổi mới trong những năm tới.

Bên cạnh những thành tựu đạt được trong lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội; đổi mới đã làm sáng tỏ, bổ sung và phát triển được rất nhiều vấn đề của lí luận. Đây là những vấn đề mới, nảy sinh từ thực tiễn Việt Nam. *Thứ nhất*, hoàn thiện những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội. Ở Đại hội VII năm 1991, chủ nghĩa xã hội có 6 đặc trưng đến Đại hội IX năm 2001, đã bổ sung thêm hai đặc trưng. Hiện nay, chủ nghĩa xã hội của nước ta gồm 8 đặc trưng cơ bản. *Thứ hai*, xây dựng, phát triển và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đây là mô hình kinh tế đặc biệt vừa tuân theo quy luật của thị trường vừa có sự quản lí của nhà nước, bảo đảm không bị chệch hướng xã hội chủ nghĩa. *Thứ ba*, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. *Thứ tư*, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Thực chất, những vấn đề lí luận trên vừa “mới” vừa “không mới”. Là học thuyết khoa học, cách mạng, chủ nghĩa Mác - Lênin đã sớm dự báo khả năng phát triển của mô hình chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản với những vấn đề kinh tế, chính trị - văn hóa, xã hội được trình bày trong các tác phẩm viết vào thời kì khác nhau. Thực tiễn đổi mới của Việt Nam là mảnh đất để các vấn đề trên được vận dụng sáng tạo. Vì vậy, nếu không đứng vững trên cơ sở lí luận khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin thì đổi mới của Việt Nam sẽ rất lúng túng. Lí giải điều này, nhà nghiên cứu Nguyễn Thế Nghĩa và Thái Thị Thu Hương đã khẳng định: “Sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam không chỉ dựa trên một cơ sở vật chất dồi dào, một nguồn nhân lực đông đảo, mà còn phải được đảm bảo rằng bằng một thế giới quan và phương pháp luận khoa học. Không có sự đảm bảo này thì đổi mới có nguy cơ bị chệch hướng, phải trả giá đắt, thậm chí có thể thất bại” [10, tr.400].

2.2. Vai trò của triết học Mác - Lênin trong công cuộc đổi mới ở Việt Nam

Đổi mới không phải là con đường có sẵn, mà phải vừa làm vừa rút kinh nghiệm trên cơ sở phân tích kĩ lưỡng tình hình trong nước và quốc tế. Đổi mới của nước ta đã dựa trên cơ sở lí luận khoa học nào? Từ ngày

thành lập Đảng đến nay, dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác- Lênin, cách mạng Việt Nam đạt được nhiều thành công, đặc biệt thắng lợi của cách mạng tháng Tám năm 1945, thắng lợi của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân (1954-1975). Đây là những minh chứng hùng hồn nhất khẳng định vai trò kim chỉ nam của chủ nghĩa Mác- Lênin. Trong đổi mới, chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục là nền tảng tư tưởng, là giá đỡ tinh thần cho những quyết sách quan trọng của đất nước. Trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* năm 1991, Đảng ta khẳng định: “Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động” [1, tr.238]. Nhấn mạnh vai trò nền tảng tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin, Đảng cũng quán triệt: “Đổi mới không phải là xa rời chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, mà là nhận thức đúng, vận dụng và không ngừng phát triển sáng tạo học thuyết, tư tưởng đó, lấy đó làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng, làm cơ sở phương pháp luận quan trọng nhất để phân tích tình hình, hoạch định và hoàn thiện đường lối đổi mới” [2, tr.197]. Đứng vững trên cơ sở lí luận khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, cách mạng Việt Nam vượt qua được mọi gian nan thử thách, cập bến bờ thành công. Vai trò của triết học Mác- Lênin trong đổi mới được thể hiện qua những nội dung sau:

2.2.1. Triết học Mác - Lênin là cơ sở lí luận khoa học của đường lối đổi mới

Xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội là mục tiêu mà nước ta phấn đấu đạt được trong đổi mới. Đạt được mục tiêu này, triết học Mác - Lênin đã góp phần quan trọng: *Thứ nhất, triết học Mác - Lênin là cơ sở lí luận khoa học trong xây dựng chủ nghĩa xã hội.* Đổi mới của Việt Nam diễn ra trong bối cảnh quốc tế có nhiều chuyển biến: từ chiến tranh chuyển sang hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, hợp tác và phát triển; toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế; ảnh hưởng mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ,... Trong bối cảnh đó, Việt Nam kiên trì con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Ý chí ấy, con đường ấy là sự tiếp tục ý nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ năm 1927: “Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin” [8, tr.289]. Thực tiễn lịch sử đã chứng minh, xây dựng đất nước theo con đường chủ nghĩa xã hội là khát

vọng của nhân dân Việt Nam, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử. Trong Văn kiện Đại hội IX, Đảng khẳng định: “Đảng và nhân dân ta quyết tâm xây dựng đất nước Việt Nam theo con đường xã hội chủ nghĩa trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh” [1, tr.457]. Trong quan niệm của chủ nghĩa Mác - Lênin, chủ nghĩa xã hội là giai đoạn đầu tiên của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa. Xã hội này vừa thoát thai từ xã hội tư bản chủ nghĩa, do đó “về mọi phương diện - kinh tế, đạo đức, tinh thần - còn mang những dấu vết của xã hội cũ mà nó đã lột lòng ra” [7, tr.33]. Trên cơ sở lí luận khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin về chủ nghĩa xã hội, Đảng ta đã từng bước xây dựng, cụ thể hóa mô hình này trong thực tiễn. Những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa xã hội đã được làm sáng tỏ: đặc trưng chủ nghĩa xã hội; xây dựng kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc,... Không đứng vững trên nền tảng lí luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về chủ nghĩa xã hội, con đường đến mục tiêu của nước ta sẽ rất lúng túng, mất nhiều thời gian.

Thứ hai, triết học Mác - Lênin là cơ sở lí luận khoa học của đổi mới toàn diện. Theo quan điểm của triết học Mác - Lênin, thế giới là một chỉnh thể, các sự vật, hiện tượng trong thế giới có mối liên hệ mật thiết với nhau. Xem xét, nhận thức sự vật, hiện tượng cần phải có quan điểm toàn diện. Đây là bài học phương pháp luận quý giá rút ra khi nghiên cứu nguyên lí về mối liên hệ phổ biến. Quan điểm toàn diện cũng yêu cầu khi xem xét, đánh giá sự vật hiện tượng cần phân biệt được mối liên hệ của chúng: Mối liên hệ bên ngoài, bên trong; mối liên hệ cơ bản, không cơ bản; mối liên hệ chủ yếu, thứ yếu,... Đồng thời, phải chỉ ra mối liên hệ nào là cơ bản, chủ chốt và quyết định các mối liên hệ khác. Vận dụng bài học này trong đổi mới; rút kinh nghiệm sâu sắc từ sự đổ vỡ của Liên Xô và Đông Âu, Đảng Cộng sản Việt Nam đã quán triệt đường lối đổi mới toàn diện về kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, đối ngoại nhưng chủ yếu là kinh tế, tập trung đổi mới kinh tế trên cơ sở đó mà từng bước đổi mới về chính trị và các lĩnh vực khác. Đại hội lần thứ VIII khẳng định: “Xét trên tổng thể, Đảng ta bắt đầu công cuộc đổi mới từ đổi mới về tư duy chính trị trong việc hoạch định đường lối và chính sách nội, đối ngoại. Không có sự đổi mới đó thì không có mọi sự đổi mới khác. Song, Đảng ta đã đúng khi tập

trung trước hết vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ đổi mới kinh tế, khắc phục khủng hoảng kinh tế - xã hội, tạo tiền đề cần thiết về mặt vật chất và tinh thần để giữ vững ổn định chính trị, xây dựng và củng cố niềm tin của nhân dân, tạo thuận lợi để đổi mới các mặt khác của đời sống xã hội” [1, tr.331]. Đổi mới của Việt Nam không thể thành công nếu xa rời cơ sở lí luận khoa học của triết học Mác - Lênin.

2.2.2. Triết học Mác - Lênin là cơ sở lí luận khoa học của đổi mới tư duy lí luận

Trong quá trình đổi mới, nếu không bắt đầu từ đổi mới tư duy lí luận thì đổi mới trong thực tiễn sẽ rất lúng túng, rơi vào trạng thái tự phát. Đổi mới tư duy lí luận có liên hệ gì với triết học Mác - Lênin?

Thứ nhất, triết học Mác - Lênin đã đưa phạm trù thực tiễn vào lí luận nhận thức. Trước C.Mác, một số nhà triết học đã đưa phạm trù thực tiễn vào trong triết học của mình nhưng họ chưa thấy được vai trò to lớn của thực tiễn đối với quá trình nhận thức của con người. Đưa phạm trù thực tiễn vào lí luận nhận thức, C. Mác và Ph. Ăngghen đã làm cho triết học mácxít hơn hẳn về chất so với các nền triết học trước đó. Trong *Bút kí triết học*, V.I.Lênin nhận định: “Thực tiễn cao hơn nhận thức (lí luận), vì nó có ưu điểm không những của tính phổ biến, mà cả của tính hiện thực trực tiếp” [5, tr.230]. Mọi nhận thức của con người cần phải xuất phát từ thực tiễn; thực tiễn cung cấp cho con người “tài liệu thực tế”, “tạo ra nhu cầu” nuôi dưỡng và thúc đẩy quá trình nhận thức của con người; đồng thời, thực tiễn cũng là động lực, mục đích của nhận thức, là tiêu chuẩn, là thước đo tính chân thực của nhận thức. Các hoạt động thực tiễn phong phú: sản xuất vật chất; hoạt động cải biến chính trị - xã hội; thực nghiệm khoa học luôn đề ra những động lực mới cho nhận thức của con người phát triển. Nói cách khác, thực tiễn đã đặt ra các vấn đề, thôi thúc con người phải suy tư, trăn trở và tìm cách giải quyết. Nghiên cứu về thực tiễn và vai trò của thực tiễn trong triết học Mác - Lênin, bài học phương pháp luận quan trọng được rút ra là: xuất phát từ thực tiễn và tôn trọng thực tiễn, thường xuyên tổng kết thực tiễn để phát triển lí luận. Trên nền tảng lí luận khoa học về thực tiễn của triết học Mác - Lênin, Đảng Cộng Sản Việt Nam đã “nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật” [1, tr.10]” - nghĩa là xuất phát từ thực tiễn của đất nước để lựa chọn đường lối đổi mới phù hợp với nhu cầu phát triển và xu hướng của lịch sử.

Thứ hai, triết học Mác - Lênin đã xây dựng nguyên tắc thống nhất giữa lí luận và thực tiễn. Đây là nguyên tắc nhận thức nói chung nằm trong hệ thống các nguyên tắc phương pháp luận biện chứng duy vật. Nguyên tắc này yêu cầu: lí luận phải xuất phát từ thực tiễn; lí luận phải phản ánh trung thực đối tượng như vốn có; lí luận phải được vận dụng vào thực tiễn; lí luận phải đóng vai trò chỉ đạo, dẫn đường cho thực tiễn; lí luận phải không ngừng được bổ sung, đổi mới, phát triển để đáp ứng yêu cầu của thực tiễn. Về vấn đề này, Hồ Chí Minh khẳng định: Thống nhất giữa lí luận và thực tiễn là một nguyên tắc căn bản của chủ nghĩa Mác - Lênin. Thực tiễn không có lí luận hướng dẫn thì thành thực tiễn mù quáng. Lí luận mà không có liên hệ với thực tiễn là lí luận suông.

Thực tiễn trước năm 1986, mô hình kinh tế quan liêu, bao cấp đã kìm hãm sự phát triển của lực lượng sản xuất, nhân dân ở nhiều địa phương táo bạo “phá rào” trong sản xuất. Điển hình là khoán ở Hải Phòng và Vĩnh Phúc năm 1980; khoán ở xí nghiệp đánh cá Côn Đảo - Vũng Tàu; khoán ở công ty xe khách Thành phố Hồ Chí Minh... Thực tiễn “phá rào” đã đặt ra động lực phát triển mới cho nền kinh tế, không chỉ làm thức tỉnh cả một nền kinh tế vốn ỉ ạch lâu nay mà còn làm “thức tỉnh” ở cả trung ương, đặt ra vấn đề cấp bách tổng kết thực tiễn, phát triển lí luận mới, đặc biệt là vấn đề về xây dựng mô hình kinh tế.

Trên cơ sở lí luận của triết học Mác - Lênin về nguyên tắc thống nhất giữa lí luận và thực tiễn. Đảng ta đã nghiêm túc xuất phát từ thực tiễn, coi trọng thực tiễn, thường xuyên tổng kết thực tiễn, bổ sung và hoàn thiện lí luận. Đảng rút ra bài học: “Phải tôn trọng quy luật khách quan. Coi sự phát triển của thực tiễn là yêu cầu và cơ sở để đổi mới tư duy lí luận, đường lối, chủ trương, cơ chế, chính sách. Mọi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều phải xuất phát từ thực tiễn. Phải bám sát thực tiễn, coi trọng tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lí luận để điều chỉnh, bổ sung, phát triển đường lối đổi mới” [2, tr.200]. Đây chính là sự vận dụng sáng tạo nguyên tắc thống nhất giữa lí luận và thực tiễn trong đổi mới.

2.2.3. Triết học Mác - Lênin là cơ sở thế giới quan, phương pháp luận khoa học trong nhận thức và phân tích xu hướng phát triển của xã hội

Theo *Từ điển Triết học*: “Thế giới quan là toàn bộ những nguyên tắc, quan điểm và niềm tin quy định hướng hoạt động và quan hệ của từng người, của một

tập đoàn xã hội, của một giai cấp hay của một xã hội nói chung đối với thực tại” [11, tr.539]. Nội dung của thể giới quan bao gồm: 1) Hệ thống tri thức, quan điểm, tình cảm, niềm tin, lí tưởng 2) Vị trí của con người trong thế giới đó. Thành tố quan trọng của thể giới quan bao gồm: tri thức và niềm tin. Vai trò thể giới quan, phương pháp luận là vai trò quan trọng nhất của triết học Mác - Lênin.

Triết học Mác- Lênin đã cung cấp cho con người hệ thống những khái niệm, nguyên lí, cặp phạm trù, quy luật: vật chất, ý thức, mối quan hệ vật chất - ý thức; nguyên lí về sự phát triển; nguyên lí về mối liên hệ phổ biến; 06 các cặp phạm trù cơ bản; 03 quy luật: quy luật lượng chất, quy luật phủ định của phủ định, quy luật mâu thuẫn; lí luận nhận thức: con đường biện chứng của nhận thức, chân lí, thực tiễn; học thuyết hình thái kinh tế - xã hội; vấn đề giai cấp và dân tộc; vấn đề nhà nước và cách mạng; vấn đề ý thức xã hội;... Trong đó học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội là “hòn đá tảng” của chủ nghĩa duy vật lịch sử - một trong hai phát kiến vĩ đại nhất của C.Mác. Những khái niệm, nguyên lí, quy luật và phương pháp luận cơ bản của chúng mang tính phổ quát cao. Chúng chi phối cả giới tự nhiên, đời sống xã hội và tư duy của con người, trở thành một trong những công cụ hữu hiệu giúp con người đi sâu nhận thức và hiểu được bản chất của thế giới - một chỉnh thể không ngừng vận động, phát triển, có mối liên hệ mật thiết với nhau. Chính vì vậy, triết học Mác - Lênin trở thành thể giới quan và phương pháp luận khoa học cho hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn của con người.

Hiện nay, không chỉ ở Việt Nam mà ở các nước theo con đường chủ nghĩa xã hội đang đối diện với nhiều thời cơ, thách thức. Trải qua những thăng trầm của lịch sử, chủ nghĩa xã hội vẫn trụ vững, ngày càng được đổi mới và phát triển. Với thể giới quan khoa học, phương pháp luận biện chứng được trang bị, Đảng đã nhận định đúng đắn tình hình trong nước và quốc tế, đặc biệt là ảnh hưởng mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ; toàn cầu hóa; hội nhập quốc tế. Đứng trước vận hội và thách thức lớn này, nước ta vẫn tiếp tục kiên trì con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội, vững tin về một xã hội tiến bộ hơn, hướng đến mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

3. Kết luận

Hơn 3 thập kỉ đã trôi qua, với bản chất khoa học, triết học mácxít đã trở thành ngọn cờ cách mạng của sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam. Sự ra đời và hiện thực của chủ nghĩa xã hội Việt Nam gần một thế kỉ qua đã chứng minh cho tính ưu việt của mô hình, tính đúng đắn của lí luận chủ nghĩa Mác - Lênin, trong đó triết học là một bộ phận cấu thành. Cơ sở lí luận khoa học của triết học Mác - Lênin tiếp tục soi sáng cho công cuộc đổi mới của Việt Nam trong chặng đường tiếp theo. Vượt ra ngoài khuôn khổ của một quốc gia, vai trò của triết học Mác - Lênin còn được nhà nghiên cứu Terry Eagleton khẳng định: “...thậm chí, không một nhà phê bình C.Mác quyết liệt nhất nào lại phủ nhận rằng ông đã làm thay đổi hiểu biết của chúng ta về lịch sử loài người” [4, tr.20]. Vai trò của triết học Mác - Lênin trong đổi mới của Việt Nam một lần nữa khẳng định cho sức sống vĩ đại của chủ nghĩa Mác - Lênin trong thế kỉ XXI.

Tài liệu tham khảo

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2013). *Văn kiện Đại hội Đảng thời kì đổi mới và hội nhập*. NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2015). *Báo cáo tổng kết một số vấn đề lí luận - thực tiễn qua 30 năm đổi mới (1986-2016)*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016). *Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII*. <http://tulieuvankien.dangcongsan.vn/ban-chap-hanh-trung-uong-dang/dai-hoi-dang/lan-thu-xii/bao-cao-chinh-tri-cua-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-xi-tai-dai-hoi-dai-bieu-toan-quooc-lan-thu-xii-cua-dang-1600>, (Cập nhật ngày 14/02/2019).
- [4] Terry Eagleton (2012). *Tại sao Mác đúng*. NXB Chính trị- Hành chính, Hà Nội.
- [5] V.I.Lênin (1980). *Toàn tập, tập 29*. NXB Tiến bộ, Matxcova.
- [6] C.Mác và Ph.Ăngghen (1995). *Toàn tập, tập 3*. NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [7] C.Mác và Ph.Ăngghen (1995). *Toàn tập, tập 15*. NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [8] Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập, tập 2*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [9] Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập, tập 12*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [10] Nguyễn Thế Nghĩa, Thái Thị Thu Hương (2014). *Những vấn đề cơ bản và cấp bách của triết học mácxít*. NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [11] Từ điển triết học (1986). NXB Tiến bộ Mát-xơ - va.

THE ROLE OF MARXIST - LENINIST PHILOSOPHY IN VIETNAM INNOVATION

Abstract: On the basis of an overview of the Marxist - Leninist and achievements after three decades of national renewal, the article analyzes the role of Mac - Leninist philosophy. The first thing is the scientific rationale of the road renewal. With this role, Marxist - Leninist is the rationale for the Communist Party of Vietnam to direct a steadfast goal of building socialism and the path selection for a comprehensive renovation. Secondly, Marxist - Leninism is the scientific rationale of theoretical thinking innovation. In this role, Marxist philosophy has put into the category of practical reasoning and built awareness the principle of unity between theory and practice. Thirdly, Marxist - Leninist philosophy is seen as the worldview basis, scientific methodology in cognitive and (analysis of social development trend) development trend analysis of society. The role of Mac - Leninist philosophy continues to demonstrate the great vitality of Marxism - Leninism in the XXI century.

Key words: Mac - Lenin philosophy; Theoretical thinking innovation; Revolutionary theoretical basis; Worldview and methodology.